

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 16246/UBND-KTN

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2021

V/v triển khai thực hiện
Kết luận số 279-KL/TU
ngày 18/10/2021 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 845-CV/BCSD ngày 27/12/2021 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 279-KL/TU ngày 18/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (File điện tử kèm theo); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiên cứu nội dung Kết luận số 279-KL/TU ngày 18/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đề xuất tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm cho Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

b) Chủ trì xây dựng chính sách hỗ trợ cho Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, xây dựng chuỗi liên kết, thương hiệu, chất lượng, truy xuất nguồn gốc nông sản...

c) Phối hợp với các sở, ngành xây dựng chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực: Sơ chế, bảo quản và chế biến nông sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện việc phân cấp cho địa phương bán đấu giá quyền sử dụng đất theo hướng khuyến khích cho các địa phương khai thác tốt nguồn thu.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, phân bổ kinh phí đối ứng trong việc thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Xây dựng tiếp tục chủ trì triển khai hiệu quả Đề án cấp nước sạch để các địa phương đạt chỉ tiêu sử dụng nước sạch trong việc đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu trong thời gian tới.

Yêu cầu các sở, ngành báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày **30/01/2022./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, KTN.
(Khoa/788.UBTchidaontm)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phi

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 279-KL/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 18 tháng 10 năm 2021

CV GỬI BAN CÁN SỰ

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1515BCS

ĐẾN Ngày: 29/10/21

Nhân:

KẾT LUẬN

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/9/2016
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về huy động nguồn lực
xây dựng và phát triển nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

I- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 05-NQ/TU NGÀY 05/9/2016 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH GIAI ĐOẠN 2016-2021

1- Kết quả thực hiện giai đoạn 2016-2020

Xác định nguồn lực xây dựng nông thôn mới có vị trí đặc biệt quan trọng trong thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh nói chung và chương trình xây dựng nông thôn mới nói riêng. Ngày 05/9/2016 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU về huy động nguồn lực xây dựng và phát triển nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TU). Với tinh thần chủ động, đồng bộ của các cấp, các ngành; đặc biệt là sự chỉ đạo vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhằm tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU trên địa bàn tỉnh.

Sau 05 năm triển khai thực hiện, hầu hết các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra đều đạt và vượt. Điểm nổi bật giai đoạn 2016-2020, toàn tỉnh đã huy động hơn 327 ngàn tỷ đồng đầu tư cho xây dựng nông thôn mới, gấp hơn 1,8 lần so với giai đoạn 2011-2015. Trong đó, nguồn vốn ngân sách đạt hơn 39,630 ngàn tỷ đồng, chiếm 12,12% tổng nguồn vốn, vượt cao so với mục tiêu Nghị quyết (vượt 45%); dư nợ tín dụng cho vay xây dựng nông thôn mới đến ngày 31/12/2020 hơn 66,719 ngàn tỷ đồng, gấp gần 2 lần so với mục tiêu; huy động các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào khu vực nông thôn đạt hơn 185,506 ngàn tỷ đồng, chiếm 56,73% tổng nguồn vốn huy động, vượt 48% so với mục tiêu; nguồn vốn nhân dân đóng góp đạt cao (hơn 34,770 ngàn tỷ đồng, chiếm 10,63% tổng nguồn vốn, vượt 16% so với mục tiêu), đã góp phần tăng cao tỷ lệ nhựa hoá, bê tông hoá các tuyến đường ngõ xóm.

Nguồn lực đất đai được khai thác sử dụng ngày càng đảm bảo hiệu quả, quỹ đất được bố trí hợp lý, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc bố trí, sử dụng các nguồn vốn đã được các cấp, các ngành thực hiện theo đúng yêu cầu chỉ đạo của Nghị quyết số 05-NQ/TU hợp lý, kịp thời và hiệu quả.

Về nguồn nhân lực đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở, cơ bản đảm bảo về trình độ chuyên môn, trình độ chính trị, có 100% công chức xã đạt chuẩn theo quy định; lực lượng lao động kỹ thuật có trình độ từ trung cấp trở lên chiếm 26,24% tổng số người trong độ tuổi lao động khu vực nông thôn, vượt chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, mỗi hợp tác xã, mỗi trang trại đều có từ 1 đến 2 lao động kỹ thuật trở lên, cơ bản đáp ứng tốt việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra giai đoạn vừa qua.

Những kết quả đạt được từ thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU có vai trò quan trọng thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; năm 2019, Đồng Nai là một trong hai tỉnh đầu tiên của cả nước được Thủ tướng Chính phủ công nhận tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới với 100% (133/133) xã và 100% (11/11) đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng ba. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, các địa phương tiếp tục thực hiện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Đến cuối năm 2020, toàn tỉnh đã có 54/133 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và Xuân Lộc là 01 trong 04 huyện của cả nước được Trung ương chọn thực hiện thí điểm huyện kiểu mẫu về phát triển sản xuất hàng hoá nông nghiệp bền vững. Với những kết quả đạt được nêu trên, diện mạo nông thôn đã có sự đổi mới rõ nét, đời sống vật chất và tinh thần người dân có bước nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2020 đạt 61,75 triệu đồng/người/năm, tăng gấp 1,53 lần so với năm 2015 (năm 2015 đạt 40,16 triệu đồng/người/năm), tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn Trung ương giảm mạnh từ 1,89% năm 2015, đến nay chỉ còn 0,09%; hạ tầng nông thôn được đầu tư khang trang hơn, các tuyến đường giao thông được nhựa hoá, bê tông hoá, mở rộng, kết nối liên thông giữa các khu vực; hệ thống trường học các cấp, trạm y tế xã đạt chuẩn; hệ thống điện phục vụ sản xuất, sinh hoạt dân cư, hạ tầng thương mại nông thôn phát triển rộng khắp, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hoá người dân; môi trường nông thôn có bước cải thiện, hệ thống chính trị được củng cố và nâng cao về chất lượng hoạt động, ý thức và trách nhiệm làm chủ của người dân nâng lên rõ rệt; tình hình an ninh trật tự ổn định, giữ vững.

Đặc biệt, gắn thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, hưởng ứng phong trào thi đua “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, ban ngành và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, đã trở thành phong trào thi đua sâu rộng. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong huy động các nguồn lực tham gia xây dựng nông thôn mới: mô hình Ngày thứ bảy xanh, sạch, đẹp, Ngày chủ nhật xanh; mô hình “Khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”, mô hình “Ánh sáng dân sinh”, mô hình Tổ tự quản vệ sinh môi trường, mô hình tuyến đường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”,

mô hình Đội dân phòng nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Đội thanh niên tình nguyện Thấp sáng niềm tin, phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ gắn với thị trường và công nghiệp chế biến qua các mô hình có hiệu quả về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững như mô hình hỗ trợ nuôi bò, nuôi dê...

2- Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU thời gian qua vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm đó là: hoạt động liên kết với các trường, các viện nghiên cứu và mời chuyên gia hỗ trợ trực tiếp cho từng cụm xã trong sản xuất nông nghiệp, liên kết của các địa phương với Khu Công nghệ cao Công nghệ sinh học tỉnh để đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế; chậm rà soát nâng cao hiệu quả sử dụng các công trình (nhà văn hóa xã, ấp, một số chợ...) đã xây trước đây bằng nguồn vốn ngân sách hiện công suất sử dụng thấp, kém hiệu quả; nguồn vốn tín dụng nông dân tiếp cận còn giới hạn; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu thực hiện chương trình còn hạn chế, nhất là cán bộ chuyên trách nông thôn mới cấp xã; công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2020 đạt 77,62% chỉ tiêu đề ra; việc huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế đầu tư vào nông thôn còn nhiều khó khăn.

3- Nguyên nhân

Ngoài những nguyên nhân khách quan như dịch bệnh, thiên tai, đời sống người dân miền núi, vùng sâu, vùng xa còn khó khăn... còn có những nguyên nhân chủ quan như cơ chế, chính sách huy động nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn nhiều bất cập; đặc biệt là vấn đề quy hoạch, cấp phép xây dựng (không được xây dựng nhà sơ chế, bảo quản sản phẩm trên diện tích đất nông nghiệp) làm ảnh hưởng đến việc thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; công tác tuyên truyền có lúc, có nơi chưa thực hiện thường xuyên, liên tục, nội dung và cách làm chưa sâu sát thực tiễn; nhận thức của một bộ phận cán bộ, người dân chưa thật sự sâu sắc về Nghị quyết; công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số tổ chức đảng có lúc, có nơi chưa được tập trung kịp thời, thiếu giải pháp hiệu quả để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; công tác phối hợp giữa các ngành liên quan với địa phương để triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong huy động nguồn lực, việc quản lý, khai thác các công trình sau đầu tư (nhà văn hoá, chợ...), hoạt động liên kết đào tạo nguồn nhân lực với các cơ quan liên quan chưa được chú trọng, đẩy mạnh thực hiện.

II- NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025

Xây dựng nông thôn mới là quá trình lâu dài, thường xuyên, liên tục, có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc. Trong đó, huy động nguồn lực luôn đóng một vai trò quan trọng, quyết định lớn đến sự thành công của chương

trình. Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới đến năm 2025 đã được xác định tại Đại hội Đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, đề nghị các cấp ủy đảng, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp tại Nghị quyết số 05-NQ/TU; đồng thời tích cực, chủ động thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

1- Mục tiêu chung

Phát huy tốt thành quả đã đạt được, từ nay đến năm 2025, tập trung huy động cao nhất các nguồn lực trong và ngoài nước; khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh và từng địa phương góp phần đẩy mạnh thực hiện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới gắn với đô thị văn minh, tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người dân, nâng cao hoạt động an sinh xã hội, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hoá nông thôn Việt Nam, nhằm đảm bảo nông thôn mới trên địa bàn Đồng Nai luôn phát triển ổn định và bền vững, hướng tới một nông thôn giàu có, văn minh và hiện đại. Phấn đấu đến năm 2025: có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 25% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; ít nhất 5 huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao và huyện Xuân Lộc hoàn thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

2- Chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025

- Phấn đấu huy động tổng vốn đầu tư cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn đạt khoảng 328.124 tỷ đồng; trong đó, nguồn vốn Trung ương khoảng 99,4 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách địa phương khoảng 42.524 tỷ đồng, nguồn vốn doanh nghiệp khoảng 150.000 tỷ đồng, vốn tín dụng (dư nợ cho vay nông thôn mới) khoảng 97.000 tỷ đồng và nguồn vốn dân đóng góp khoảng 38.500 tỷ đồng.

- Duy trì đạt chuẩn đối với cán bộ công chức cấp xã theo quy định.

- Đào tạo nghề cho khoảng 5.000 lao động nông thôn, tỷ lệ có việc làm sau đào tạo nghề là trên 90%. Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo khu vực nông thôn lên 70% (trong đó qua đào tạo nghề 55%).

3- Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tập trung rà soát, đánh giá rõ những chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt hoặc đạt được nhưng còn hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU. Trên cơ sở đó, phân tích và xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch, giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, từng đơn vị để tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU trong giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về kết quả thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU trong 5 năm qua (2016-2020), đặc biệt là thấy rõ được mô hình, những cách làm hay để phát huy; những khó khăn, tồn tại hạn chế để khắc phục; những cơ chế chính sách, nhiệm vụ giải pháp mới có liên quan đến thực hiện Nghị quyết để từng người dân tiếp tục phát huy cao vai trò chủ thể trong tham gia thực hiện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung huy động cao nhất các nguồn vốn đầu tư, trong đó chú ý tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, khó khăn như các chính sách thu hút đầu tư đối với vốn doanh nghiệp, việc tiếp cận, mở rộng đối với vốn tín dụng... Khắc phục tồn tại như chậm giải ngân đối với vốn ngân sách, nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện đối với các dự án do người dân tự đóng góp vốn... đảm bảo sử dụng hiệu quả, hợp lý đối với các nguồn vốn. Đặc biệt ưu tiên, tập trung nguồn lực hỗ trợ các huyện phấn đấu đạt huyện nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp và ổn định, nhất là cán bộ chuyên trách nông thôn mới cấp xã; chú trọng đào tạo nâng cao trình độ sau đại học; phát huy tốt vai trò người đứng đầu các tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể trong xây dựng nông thôn mới; đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo nghề như đào tạo theo địa chỉ, đào tạo nghề trình độ cao; gắn đào tạo với nhu cầu việc làm, với nhu cầu lao động thị trường, nhằm chủ động đáp ứng yêu cầu lao động trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn trong thời gian tới.

- Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức bộ máy của Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng, chính quyền; phát huy hơn nữa vai trò giám sát, phản biện của mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân tại cộng đồng dân cư đối với các nội dung liên quan đến huy động nguồn lực và xây dựng nông thôn mới; vai trò chủ thể của người dân; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

4- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh cụ thể hóa kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ban hành các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Nghiên cứu điều chỉnh tỷ lệ điều tiết cho các địa phương đối với các khoản thu từ việc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo hướng khuyến khích các địa phương khai thác tốt nguồn thu này và chủ động bố trí nguồn vốn đầu tư; ban hành cơ chế hỗ trợ các tuyến đường ngõ, xóm do người dân tự làm để khuyến khích hơn nữa đối với nguồn

nhân dân đóng góp; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ các chủ thể tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm. Chủ trì, phối hợp với các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi kết quả triển khai thực hiện, báo cáo và đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kịp thời chỉ đạo những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

5- Giao Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo thể chế hóa cơ chế, chính sách và giám sát chặt chẽ việc thực thi chính sách, pháp luật trong quá trình huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

6- Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về kết quả, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU và Kết luận này trong thời gian tới.

Trên đây là kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/9/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) về huy động nguồn lực xây dựng và phát triển nông thôn mới gian đoạn 2021-2025. Đề nghị Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai, thực hiện nghiêm kết luận này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực Tỉnh ủy.

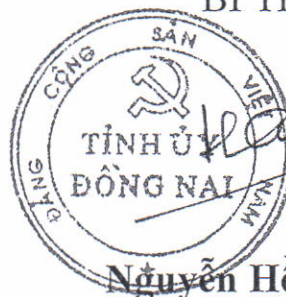
Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các BCS đảng, đảng đoàn,
- Sở NN&PTNT,
- CP.VPTU- D, C3,
- Lưu VPTU.

D-M3/KL279/110

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Hồng Lĩnh